

SỰ THAY ĐỔI NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY CỦA LÀO VỀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TỪ NĂM 1986

Soulatphone Bounmapheth

NCS Học viện Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ Lào

Tóm tắt. Năm 1986, trước những biến chuyển mạnh mẽ của tình hình thế giới, khu vực và những yêu cầu cấp thiết từ bên trong, CHDCND Lào đã tiến hành đổi mới đất nước toàn diện, trong đó có đổi mới nhận thức và tư duy về phát triển giáo dục – một lĩnh vực có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc. Trên cơ sở tìm hiểu, phân tích và đánh giá thực tiễn quá trình đổi mới của Lào nói chung, đổi mới trong phát triển giáo dục nói riêng từ năm 1986 đến nay, bài viết nghiên cứu và trình bày những cơ sở thúc đẩy những thay đổi trong tư duy và nhận thức của Đảng và Nhà nước Lào về phát triển giáo dục, cũng như quá trình triển khai những thay đổi đó trong thực tiễn với những thành tựu đạt được và những hạn chế còn tồn tại.

Từ khóa: Đổi mới của Lào, giáo dục của Lào, phát triển giáo dục Lào, phát triển giáo dục.

1. Mở đầu

Cùng với quá trình đổi mới đất nước bắt đầu từ Đại hội IV năm 1986 của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, những nghiên cứu, đánh giá và tổng kết về sự thay đổi nhận thức và tư duy của Lào từ năm 1986 đã được chú trọng nhằm tổng kết thực tiễn, cung cấp những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối của Đảng, tăng cường sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội, góp phần vào những thành công to lớn của sự nghiệp phát triển đất nước. Tuy nhiên, các nghiên cứu đó chủ yếu là các nghiên cứu tổng quát về quá trình thay đổi nhận thức và tư duy toàn diện của Lào với phạm vi nghiên cứu phần lớn mới ở tầm vĩ mô, mà chưa có nhiều những phân tích cụ thể, đi sâu vào những thay đổi nhận thức và tư duy trong lĩnh vực giáo dục. Có thể kể đến như các văn kiện Đại hội Đảng Nhân dân Cách mạng Lào lần thứ V năm 1991 [2], lần thứ VI năm 1996 [3], lần thứ VII năm 2001 [4], lần thứ IX năm 2006 [5], lần thứ X năm 2011 [6], lần thứ XI năm 2016 [7] hay gần đây là bài báo “Vai trò của tư duy lí luận trong quá trình đổi mới ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào” của Souk Phongphijit [8] đăng trên Tạp chí Lí luận chính trị số 2/2019 đều đã nhấn mạnh tầm quan trọng và vai trò của tư duy lí luận, nhất là quá trình đổi mới tư duy lí luận về chính trị và kinh tế; trong khi nội dung về phát triển giáo dục hầu như không được đề cập sâu. Vì vậy, bài báo này là nghiên cứu chuyên sâu đầu tiên phác thảo rõ nét “bức tranh” đổi mới trong nhận thức và tư duy về phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước CHDCND Lào từ năm 1986 trên các khía cạnh: các cơ sở thúc đẩy, thực tiễn đổi mới và những kết quả đạt được, cũng như những hạn chế còn tồn tại.

Ngày nhận bài: 11/7/2019. Ngày sửa bài: 17/8/2019. Ngày nhận đăng: 24/9/2019.

Tác giả liên hệ: Soulatphone Bounmapheth. Địa chỉ e-mail: Soulatphone_bounmapheth@yahoo.com

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở khách quan

Thứ nhất, sự phát triển mạnh mẽ của nền giáo dục toàn cầu. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai (năm 1945), các cuộc cạnh tranh khoa học - kỹ thuật, công nghệ diễn ra mạnh mẽ và lan tỏa nhanh chóng đến khắp các quốc gia. Nhờ đó, nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội ở mỗi quốc gia đã có bước chuyển cơ bản từ tài nguyên, sức lao động cơ bắp là chính sang nguồn lực con người có tri thức. Đây chính là tiền đề thúc đẩy dẫn đến cuộc cải cách giáo dục trên thế giới cuối thế kỷ XIX. Trước khi cuộc cải cách giáo dục diễn ra thì phát triển giáo dục hầu như chỉ phát triển tại các nước tư bản đế quốc. Tuy nhiên, từ những năm 50 của thế kỷ XX, số người đi học trên thế giới tăng nhanh, trong số đó chiếm đa số là học sinh sinh viên thuộc các nước đang phát triển. Đồng thời sự phát triển mạnh của khoa học kỹ thuật đòi hỏi nền giáo dục của Lào phải có những thay đổi kịp thời để thích ứng với tiến trình công nghệ hóa giáo dục đang diễn ra mạnh mẽ với hình thức và phương pháp mới, ứng dụng mạnh mẽ và rộng rãi công nghệ thông tin.

Thứ hai, nhận thức về vai trò của giáo dục ở các quốc gia ngày càng được nâng cao, vì vậy, Mỹ đã coi phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. “Các trường đại học Mỹ là nơi quyết định sự thắng lợi của công cuộc cạnh tranh kinh tế” ([9; 228] Ban Chỉ đạo nghiên cứu lý luận và thực tiễn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2005). Nhật Bản đã coi giáo dục, khoa học và chính sách mở cửa là 3 mũi nhọn chiến lược quyết định sự phát triển nhảy vọt của quốc gia này trong mấy thập kỷ qua. Đối với Lào, một trong những nước nghèo và kém phát triển nhất thế giới, giáo dục càng có vai trò quan trọng để góp phần xây dựng nguồn nhân lực có trình độ cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, bảo vệ chế độ chính trị của đất nước, có khả năng “đi tắt, đón đầu” rút ngắn khoảng cách phát triển với các quốc gia khác. Do đó, Lào phải điều chỉnh, thay đổi tư duy nhận thức về phát triển giáo dục cho phù hợp với yêu cầu xây dựng và phát triển của đất nước nói riêng, của thời đại nói chung.

2.2. Cơ sở chủ quan

Thứ nhất, về thực trạng đất nước Lào. So với nhiều nước trên thế giới cũng như khu vực thì Lào vẫn là nước nghèo và kém phát triển. Đặc biệt trước năm 1986, nền kinh tế, xã hội của Lào hết sức khó khăn, phải đối mặt với những hậu quả nặng nề do chiến tranh để lại. Kinh tế Lào chủ yếu là nền kinh tế nông nghiệp tự cung tự cấp, năng suất và sản lượng thấp. Trong khi, thương mại chậm phát triển, công nghiệp còn non kém. Số lượng nhà máy, xí nghiệp rất ít, chủ yếu ở quy mô nhỏ, cơ sở hạ tầng máy móc thô sơ, lạc hậu; đa số các nguyên liệu, vật liệu, phải nhập khẩu từ các nước. Theo phân loại của Liên Hợp Quốc, trong khoảng 60 nước thuộc nhóm thu nhập thấp có 4 nước thuộc ASEAN: Lào, Campuchia, Việt Nam, Myanmar; trong đó Lào chỉ đứng trên Myanmar. Nếu xếp theo trình độ phát triển, Lào cùng với Campuchia, Myanmar trong nhóm 51 nước kém phát triển trên thế giới ([10] Nguyễn Quán, 2007). Trước thực trạng đó, Đại hội IV (năm 1986) Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã quyết định tiến hành đổi mới đất nước một cách toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống, mà trước hết là điều chỉnh cơ cấu kinh tế. Lào tiến hành chuyển đổi từ nền kinh tế mang nặng tính tự cung tự cấp sang nền kinh tế thị trường có định hướng của Nhà nước. Nghị quyết Đại hội chỉ rõ: “Từng bước tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nhằm xây dựng thành công cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội...” ([9; 228] Ban Chỉ đạo nghiên cứu lý luận và thực tiễn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2005). Cùng với đó là sự thay đổi trong các lĩnh vực xã hội khác, trong đó có lĩnh vực giáo dục - đào tạo cho phù hợp với định hướng phát triển của đất nước sau thời kỳ đổi mới.

Thứ hai, xuất phát từ thực trạng phát triển giáo dục của Lào. Kể từ sau ngày hoàn toàn giải phóng vào năm 1975, sự nghiệp phát triển giáo dục ở Lào đã được Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Nhà nước Lào hết sức quan tâm. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn,

việc đầu tư cho giáo dục của Lào còn thấp nên giáo dục của Lào gặp không ít khó khăn, thử thách. Cơ sở vật chất kỹ thuật nhà trường hầu hết còn thiếu thốn, trường học còn nhỏ bé, nghèo nàn. Chất lượng giáo dục chưa cao so với yêu cầu phát triển của đất nước và so với trình độ của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Năm 1986 số người có trình độ văn hóa từ 6 tuổi trở lên là 1.452.000 người, chiếm 40,5% dân số Lào. Trong đó, số người có trình độ cấp I là 1.180.696, chiếm 81,32%; số người có trình độ cấp II là 195.727 người, chiếm 13,48%; số người có trình độ cấp III là 51.888 người, chiếm 3,57%; số người tốt nghiệp trung cấp là 12.143 người, chiếm 0,84%; số người tốt nghiệp đại học và cao đẳng là 11.368 người, chiếm 0,78% của tổng số những người có trình độ học vấn và số người có trình độ trên đại học chỉ là 183 người, chiếm 0,006% của dân số cả nước ([11] Nguyễn Hải Hữu, 2011). Công bố của UNDP về chỉ số giáo dục (Exducation Index) của 187 nước trên thế giới cũng cho thấy chỉ số giáo dục của Lào đạt mức rất thấp, năm 1980 và 1985 lần lượt là 0,246 và 0,256, chỉ xếp thứ 139/187 các nước trên thế giới và gần thấp nhất trong các nước ASEAN, chỉ đứng trên Myanmar ([12] UNDP, 2013).

2.3. Sự thay đổi trong nhận thức và tư duy của Đảng, Nhà nước Lào về phát triển giáo dục

Để đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, nhất là những đòi hỏi của công cuộc đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước Lào đã có nhiều đổi mới trong tư duy và nhận thức đối với phát triển giáo dục. Đại hội Đảng Nhân dân Cách mạng Lào lần thứ IV (tháng 11/1986) đã xác định phải hoàn thành việc xóa nạn mù chữ ở những nơi có hiện tượng mù chữ trở lại; tiến hành cải cách hệ thống giáo dục phổ thông và dạy nghề nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; coi công tác giáo dục là nhiệm vụ trung tâm của cách mạng tư tưởng và văn hóa, phải chú ý nhiều hơn nữa đến sự nghiệp giáo dục, và đầu tư cho công tác này một cách thích hợp; phấn đấu các xã có trường cấp II các huyện có trường cấp III (Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 1986).

Đại hội lần thứ V (tháng 3/1991), Đảng Nhân dân Cách mạng Lào tiếp tục đề ra phương hướng chung về phát triển giáo dục là phải lấy chất lượng giáo dục là chính, nâng cao trình độ giáo dục quốc tế để từng bước tiến gần tiêu chuẩn quốc tế, phát triển giáo dục theo hình tháp, có trọng điểm và có thi cử ở các cấp, phát triển trường công và trường tư, kết hợp học trong nước với học ở nước ngoài. Thực hiện phổ cập giáo dục cấp I đối với thanh, thiếu niên với kinh phí Nhà nước là chủ yếu (Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 1991). Đến tháng 3/2001, tại Đại hội lần VII, Lào đặc biệt nhấn mạnh đến việc phát triển hệ thống giáo dục quốc gia sao cho có chất lượng và có sự đổi mới tích cực tiến tới hiện đại (Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2001).

Đại hội VIII (tháng 11/2006), Lào đã đề ra mục tiêu phát triển là “phát triển nguồn nhân lực có chất lượng tốt hơn và cơ bản đủ số lượng, để thực hiện nhiệm vụ chính trị và yêu cầu của công cuộc phát triển đất nước” (Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2006). Cụ thể, Đảng và Nhà nước Lào xác định vai trò của nền giáo dục nói chung cũng như của từng cấp bậc giáo dục. Trong đó, giáo dục phổ thông và mầm non, mẫu giáo phải đi trước một bước, thúc đẩy việc học tập đến mọi người dân của các bộ tộc Lào, nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng hội nhập khu vực và quốc tế, từng bước phổ cập giáo dục cơ sở bắt buộc ([11] Nguyễn Hải Hữu, 2011). Do đó Đảng, Nhà nước Lào đã hình thành quan điểm mới về xã hội hóa công tác giáo dục, khuyến khích khu vực tư nhân tham gia mở các trường lớp dạy chữ, dạy nghề, đồng thời quan tâm chăm lo cho cơ sở vật chất cho giáo dục ở tất cả các huyện, các tỉnh hướng tới đảm bảo tiếp cận giáo dục công bằng ở tất cả các vùng miền và khu vực. Những chủ trương, định hướng phát triển giáo dục của Lào được coi là một bước tiến nhảy vọt về nhận thức và tư duy trong quá trình đổi mới ở Lào về lĩnh vực giáo dục.

2.4. Kết quả của sự thay đổi tư duy, nhận thức của Lào đối với sự phát triển giáo dục

Hình thành và hoàn chỉnh hệ thống pháp luật về giáo dục: Lào đã ban hành Nghị định về giáo dục tiểu học bắt buộc năm 1996 là một cột mốc quan trọng. Năm 2000, Quốc hội Lào đã ban hành Luật Giáo dục. Từ năm 2006, Chính phủ Lào có nhiều chính sách cho việc đầu tư, phát triển giáo dục. Chính phủ đã ban hành các nghị định về giáo dục tự thực, cho phép tư nhân tham gia vào việc phát triển hệ thống giáo dục từ giáo dục mầm non đến đào tạo nghề. Đáng chú ý, năm 2007, Quốc hội Lào thực hiện sửa đổi một số điều trong Luật Giáo dục đã được ban hành vào năm 2000 (Shenel Ozisik, 2007). Việc bổ sung, sửa đổi này đã tạo cơ sở cho việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, quản lý giáo dục, tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục của đất nước phát triển, tăng khả năng hội nhập với khu vực và quốc tế. Để nâng cao chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục Lào cũng đã tiến hành cải thiện lại hệ thống cơ cấu ngành giáo dục, đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và đội ngũ quản lý giáo dục đáp ứng được yêu cầu về phát triển nguồn nhân lực trong thời đại mới. Đặc biệt, Bộ Giáo dục Lào đã bước đầu có nhiều chương trình để phát triển giáo dục tại những vùng nông thôn, rừng núi, những nơi xa xôi, hẻo lánh và còn nhiều khó khăn.

Ban hành và củng cố chương trình giáo dục: Năm 2001, Bộ Giáo dục Lào đã đề ra 5 chương trình giáo dục, gồm: (1) Chương trình giáo dục mầm non; (2) Chương trình giáo dục phổ thông; (3) Chương trình giáo dục vùng sâu, vùng xa; (4) Chương trình nâng cao chất lượng và quản lý giáo dục; (5) Chương trình giáo dục nghề nghiệp. Các chương trình giáo dục được thực hiện đã góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy giáo dục, phát triển hệ thống giáo dục đến được với mọi người dân Lào. Trong niên khóa 2010-2011, Lào đã củng cố chương trình và giáo trình hệ thống phổ thông từ 11 năm nâng lên thành 12 năm, thực hiện chính sách phổ cập giáo dục tiểu học trong toàn dân. Tất cả các tỉnh, thành đều có trường phổ thông trung học kiểu mẫu vào năm 2013. Chương trình sách giáo khoa cũng được điều chỉnh cho phù hợp với kiến thức mới. Tổ chức bộ máy quản lý giáo dục được quan tâm chú trọng từ Trung ương đến địa phương. Ngoài ra, Chính phủ Lào cũng đã chú trọng đào tạo trình độ đại học và trung học chuyên nghiệp, chủ trương tăng cường, mở rộng hợp tác giáo dục với các nước, đặc biệt với Việt Nam, Liên Xô và một số nước Đông Âu.

Sự thay đổi về tư duy, nhận thức kéo theo những chính sách mới về phát triển giáo dục từ năm 1986 đã giúp cho ngành giáo dục của Lào đạt được những thành tựu rất đáng khích lệ. Hệ thống giáo dục của Lào đã phát triển rộng khắp đất nước, với đầy đủ các lớp học, bậc học từ mầm non, mẫu giáo đến phổ thông, cao đẳng đại học và các lớp đào tạo nghề. Tính tới năm 2008-2009 cả nước Lào có 1.123 cơ sở mẫu giáo và nhà trẻ; 8.871 trường tiểu học; 1.125 trường trung học; 152 trường cao đẳng, đại học và học viện (bao gồm cả công lập và tư thực), với 2.844 giảng viên, 663 nhà quản lý, 316 cán bộ. Trong đó, trình độ tiến sĩ 59, thạc sĩ 450, đại học 1.337, cao đẳng 566, trung cấp 11 và sơ cấp 290 người. Số sinh viên đang theo học là 100.056. Hàng năm có trên 2.000 sinh viên đại học và trung học chuyên nghiệp tốt nghiệp ra trường ([14] Bùi Anh Tuấn, Tạ Mạnh Thắng, 2011). Chất lượng giáo dục của Lào được xếp thứ 141/173 vào năm 2000, và xếp thứ 133/173 quốc gia vào năm 2008 ([11] Nguyễn Hải Hữu, 2011).

Vào năm 2014, Lào có tỉ lệ nhập học ròng giáo dục tiểu học là 98,5%. Vào năm 2016, tỉ lệ nhập học ròng chính đã đạt 98,8%. Việc xây dựng các trường tiểu học hoàn chỉnh đã tạo điều kiện cho nhiều trẻ em đến trường hơn. Tỉ lệ các trường tiểu học hoàn chỉnh đã tăng từ 48% trong năm 2007-2008 lên 80,9% trong năm 2015-2016 ([15] United Nations in Lao PDR, 2018). Đáng chú ý, tỉ lệ học sinh nữ đi học và biết chữ cũng đã tăng lên đáng kể, góp phần làm giảm chênh lệch giữa tỉ lệ nữ và nam biết chữ. Năm 1969 chỉ có 37% học sinh ở trường tiểu học là nữ; đến năm 1989 đã tăng lên 44% học sinh tiểu học là nữ ([16] Jeffrey Hays, 2008). Đến năm 2011 có 92% nam giới độ tuổi từ 15 đến 24 được xác nhận biết chữ, có 86% phụ nữ trong cùng độ tuổi được khảo sát biết chữ ([13] Shenel Ozisik, 2012).

Mặc dù, giáo dục Lào đã có nhiều bước tiến mới cả về tư duy, nhận thức lẫn chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, cho đến nay giáo dục của Lào vẫn còn không ít hạn chế và thua kém so với nhiều nước trên thế giới cũng như trong khu vực. Tỷ lệ nhập học ròng ở cấp tiểu học của Lào vẫn xếp nhóm thấp nhất (thứ 10) của ASEAN. Đặc biệt tỷ lệ học sinh đến trường có sự chênh lệch rõ rệt ở nhóm trẻ em gia đình khá giả và trẻ em gia đình nghèo khó. Trong đó tỷ lệ nhập học ròng ở nhóm nghèo là 45%, nhóm cận nghèo 62%, nhóm trung bình 68%, nhóm khá 70%, nhóm giàu là 71% ([11] Nguyễn Hải Hữu, 2011). Việc tiếp cận giáo dục mầm non còn hạn chế. Tỷ lệ học sinh mới vào lớp một có kinh nghiệm mẫu giáo trong năm 2017 là 52,7% ([15] United Nations in Lao PDR, 2018). Chỉ số phát triển giáo dục do UNDP công bố của Lào năm 2010, 2011, 2012, 2013 lần lượt là: 0.422, 0.436, 0.436, 0.436 nhưng Lào vẫn xếp thứ 139/187 nước và gần thấp nhất trong các nước ASEAN ([12] UNDP, 2013). Bên cạnh đó, dù Chính phủ Lào đã có nhiều chính sách đầu tư cho giáo dục nhưng thực tế nguồn lực đầu tư cho giáo dục còn thấp, đồ dùng, thiết bị dạy học còn đơn giản, đặc biệt đối với các trường lớp ở vùng sâu, vùng xa. Ước tính 1.500 trường tiểu học vẫn chưa hoàn thành, chủ yếu ở các vùng nông thôn hẻo lánh, buộc trẻ em phải nghỉ học trước khi học xong tiểu học. Khoảng 30.000 học sinh tiểu học bỏ học mỗi năm ([15] United Nations in Lao PDR, 2018). Trong khi đó nguồn nhân lực phục vụ cho công tác giáo dục còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng, chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học.

3. Kết luận

Kể từ năm 1986, cùng với công cuộc đổi mới đất nước, Lào đã có nhiều thay đổi về phát triển giáo dục, trong đó sự thay đổi tư duy, nhận thức về phát triển giáo dục được coi là một cuộc cách mạng ý nghĩa. Với quyết tâm cao, Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào đã mở ra một con đường mới cho sự phát triển giáo dục của Lào. Chính phủ Lào hiểu rằng giáo dục là một phương tiện quan trọng của sự phát triển quốc gia và đã đầu tư mạnh mẽ vào giáo dục. Mặc dù từ năm 1986 đến nay, nền giáo dục Lào vẫn không theo kịp tốc độ của các quốc gia phát triển, nhưng Chính phủ Lào đã ưu tiên cải tiến giáo dục như một phương tiện vừa hiện đại hóa đất nước vừa bảo vệ tương lai của người dân. Với chủ trương coi giáo dục là ưu tiên hàng đầu trong việc xây dựng xã hội Lào văn minh hiện đại, Đảng, Nhà nước Lào đã có nhiều chính sách, biện pháp nhằm phát triển hệ thống giáo dục và đạt được những kết quả đáng kể, góp phần giáo dục con người Lào phát triển toàn diện, đặc biệt phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 1986. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.
- [2] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 1991. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.
- [3] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 1996. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.
- [4] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2001. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.
- [5] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2006. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.
- [6] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2011. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.

- [7] Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2016. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*. Viêng Chăn.
- [8] Souk Phongphijit, 2019. *Vai trò của tư duy lý luận trong quá trình đổi mới ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào*, Tạp chí Lý luận chính trị số 2/2019, tr.112-117.
- [9] Ban Chỉ đạo nghiên cứu lý luận và thực tiễn Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, 2005. *Lịch sử Đảng Nhân dân cách mạng Lào*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [10] Nguyễn Quán, 2007. *Vài nét kinh tế đất nước Triệu voi*, <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=403&idmid=2&ItemID=6009>, truy cập ngày 9/12/2007.
- [11] Nguyễn Hải Hữu, 2011. *Một số vấn đề về phát triển nguồn nhân lực ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào*, Kì yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển kinh tế xã hội Việt Nam và Lào giai đoạn 2011 - 2020”. Viêng Chăn.
- [12] UNDP, 2013. Education Index, <http://hdr.undp.org/en/content/education-index>
- [13] Shenel Ozisik, 2007. *Education in Laos*, <https://borgenproject.org/education-laos/>, truy cập ngày 12/5/2007.
- [14] Bùi Anh Tuấn, Tạ Mạnh Thắng, 2011. *Nâng cao chất lượng hợp tác giáo dục đại học Lào - Việt giai đoạn 2011 - 2020*, Kì yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển kinh tế xã hội Việt Nam và Lào giai đoạn 2011 - 2020”. Viêng Chăn.
- [15] United Nations in Lao PDR, 2018. *Ensure the inclusive and equitable quality lifelong education and promotion learning opportunities for all*, <http://www.la.one.un.org/sdgs/sdg-4-education>, truy cập ngày 14/7/2018.
- [16] Jeffrey Hays, 2008. Education in Laos, http://factsanddetails.com/southeast-asia/Laos/sub5_3d/entry-2981.html, truy cập ngày 25/3/2008.

ABSTRACT

Change in Awareness and Thinking of Laos on Education Development since 1986

Soulatphone Bounmapheth

PhD student at Diplomatic Academy, Laos Prime minister office

In 1986, facing the drastic changes of the world, region, with domestic urgent demands, Lao People's Democratic Republic undertook a comprehensive national reform, including renewed awareness and thinking about educational development, which plays a particularly important role in the development of each country, nation. On the basis of understanding, analyzing and assessing the reality of Laos' renovation process in general and educational innovations in particular since 1986, this paper studies and presents establishments promoting changes in thinking and awareness of the Party and State of Laos on educational development, as well as the practical implementation process with achievements and existing limitations.

Keywords: Laos Innovation, Laos education, educational development.